

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN TRIỆU PHONG
TỈNH QUẢNG TRỊ**

Số: 01/2018/QĐST-DS

Vụ: “*Tranh chấp hợp đồng tín dụng*”
giữa: Ngân hàng NN&PTNT V
và ông Trương Quốc D.

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Triệu Phong, ngày 08 tháng 6 năm 2018.

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

- Căn cứ vào Điều 212, Điều 213 và Điều 147 của Bộ luật Tố tụng Dân sự;
- Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 31 tháng 5 năm 2018 về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 05/2018/TLST-DS ngày 08 tháng 5 năm 2018.

XÉT THẤY:

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 (bảy) ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

- Nguyên đơn: Ngân hàng Nông nghiệp và phát triển nông thôn V; địa chỉ: Lô 2B,15 khu đô thị mới Mỹ Đình I, huyện Từ Liêm, thành phố Hà Nội.

Người đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn: Ông Lê Thanh Ngh, giám đốc Phòng giao dịch V - Chi nhánh huyện T; địa chỉ: Thôn Nại Cửu, xã Triệu Đông, huyện Triệu Phong, tỉnh Quảng Trị (theo văn bản ủy số: 151/NHNo/TP/TH ngày 30 tháng 5 năm 2018 của giám đốc Chi nhánh huyện T).

- Bị đơn: Ông Trương Quốc D, sinh năm 1972; nơi cư trú: Thôn Vân Hòa, xã Triệu Hòa, huyện Triệu Phong, tỉnh Quảng Trị.

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Ngân hàng Nông nghiệp và phát triển nông thôn V - Chi nhánh huyện T thỏa thuận cho ông Trương Quốc D trả toàn bộ số nợ cho Ngân hàng Nông nghiệp và phát triển nông thôn V tính đến ngày 31/5/2018 với tổng số tiền là 65.400.000 đồng, trong đó tiền gốc là 50.000.000 đồng và tiền lãi là 15.400.000 đồng.

Thời hạn trả nợ trong vòng 02 năm được chia theo các đợt như sau :

Năm 2018:

- + Ngày 30/6/2018 trả 3.000.000 đồng.
- + Ngày 30/7/2018 trả 3.000.000 đồng.
- + Ngày 30/8/2018 trả 3.000.000 đồng.
- + Ngày 30/9/2018 trả 3.000.000 đồng.

- + Ngày 30/10/2018 trả 3.000.000 đồng.
- + Ngày 30/11/2018 trả 3.000.000 đồng.
- + Ngày 30/12/2018 trả 3.000.000 đồng.

Năm 2019:

- + Ngày 30/01/2019 trả 3.700.000 đồng.
- + Ngày 28/02/2019 trả 3.700.000 đồng.
- + Ngày 30/3/2019 trả 3.700.000 đồng.
- + Ngày 30/4/2019 trả 3.700.000 đồng.
- + Ngày 30/5/2019 trả 3.700.000 đồng.
- + Ngày 30/6/2019 trả 3.700.000 đồng.
- + Ngày 30/7/2019 trả 3.700.000 đồng.
- + Ngày 30/8/2019 trả 3.700.000 đồng.
- + Ngày 30/9/2019 trả 3.700.000 đồng.
- + Ngày 30/10/2019 trả 3.700.000 đồng.
- + Ngày 30/11/2019 trả 3.700.000 đồng.
- + Ngày 30/12/2019 trả 3.700.000 đồng là hết số nợ gốc và lãi phải trả.

Kể từ ngày phải trả nợ theo thỏa thuận và có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án, nếu người phải thi hành án không chịu thi hành khoản tiền nói trên thì phải tiếp tục chịu khoản tiền lãi quá hạn của số tiền nợ gốc chưa thanh toán, theo mức lãi suất mà các bên thỏa thuận trong giấy đề nghị kê khai phương án vay vốn ngày 01/3/2013 cho đến khi thanh toán xong khoản nợ gốc này.

Về án phí: Ông Trương Quốc D thỏa thuận chịu 1.635.000 đồng (*một triệu sáu trăm ba mươi lăm nghìn đồng*) án phí dân sự sơ thẩm.

Hoàn lại cho Ngân hàng Nông nghiệp và phát triển nông thôn V số tiền tạm ứng án phí đã nộp 2.005.000 đồng theo biên lai thu tiền số 0004298 ngày 02 tháng 5 năm 2018 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Triệu Phong (tạm ứng án phí do Chi nhánh Ngân hàng Nông nghiệp và phát triển nông thôn huyện T nộp).

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Trường hợp quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

THẨM PHÁN

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Quảng Trị;
- VKSND h. Triệu Phong;
- Chi cục THADS h. Triệu Phong;
- Đương sự;
- Lưu: Hồ sơ vụ án.

Nguyễn Thị Lan Hương

